

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/DS-ST

Ngày: 13 - 12- 2021

*“V/v Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Trung Nghĩa.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa:
Bà Bùi Mỹ Tiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 78/2021/TLST-DS, ngày 25 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 68/2021/QĐST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L.

Địa chỉ: Số nhà 109 tòa nhà C , đường Tr , phường C , Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện của nguyên đơn: Anh Trần Thiện S , sinh năm 1991 – Là người đại diện theo ủy quyền (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 247A đường 30/4, Khóm B, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

** Bị đơn:*

- Ông Hứa Văn S , sinh năm 1962 (Vắng mặt).

- Bà Châu Em K , sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Nhà không số, khóm V , phường V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/12/2020 của nguyên đơn và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện do nguyên đơn ủy quyền anh Trần Thiện S trình bày:

Vào ngày 25/5/2020, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L (gọi tắt là Ngân hàng) - Chi nhánh Sóc Trăng và vợ chồng ông Hứa Văn S – bà Châu Kim K (Châu Em K) đã ký kết hợp đồng tín dụng số: HDTD881202000094, với số tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), thời hạn vay 11 tháng, mục đích vay phát triển nông nghiệp. Khi vay, vợ chồng ông S – bà K có ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000094 ngày 25 tháng 5 năm 2020, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999. Sau khi vay, ông S và bà K đã thanh toán tiền lãi được 7.458.332đ (bảy triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn ba trăm ba mươi hai đồng) và ngưng cho đến nay.

Nay, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Hứa Văn S và bà Châu Em K phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng tiền vốn gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 13/12/2021 là 41.501.537đ (bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng) trong đó lãi trong hạn là 15.700.847đ (mười lăm triệu bảy trăm nghìn

tám trăm bốn mươi bảy đồng), lãi quá hạn là 25.800.690đ (hai mươi lăm triệu tám trăm nghìn sáu trăm chín mươi đồng); tổng cộng là 241. 501.537đ (hai trăm bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng). Đồng thời, ông S và bà K còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết kể từ ngày 14/12/2021 cho đến khi tất toán khoản nợ vay.

Trường hợp, ông S - bà K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999, để thu hồi nợ vay.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ anh S yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định.

- Đối với bị đơn Hứa Văn S vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng trong quá trình giải quyết vụ án ông S trình bày: Ông S thừa nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là đúng. Đúng vào ngày 25/5/2020, vợ chồng ông S có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L (gọi tắt là Ngân hàng) - Chi nhánh Sóc Trăng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000094, với số tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), thời hạn vay 11 tháng, mục đích vay phát triển nông nghiệp. Khi vay, vợ chồng ông S – bà K có ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000094 ngày 25 tháng 5 năm 2020, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999. Sau khi ký kết hợp đồng, vợ chồng ông đã nhận đủ số tiền vay nhưng do nuôi tôm thua lỗ nên vợ chồng ông S không có khả năng trả nợ.

Nay, ông S xin Ngân hàng gia hạn cho vợ chồng ông trả lãi trước sau đó mới tìm vốn trả cho Ngân hàng sau. Nếu vợ chồng ông S không trả được nợ thì ông S

đồng ý để Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng để Ngân hàng thu hồi nợ.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ông S yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định.

- *Đối với bị đơn Châu Em K vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà K trình bày:* Bà K thống nhất với lời trình bày của chồng bà là ông Hứa Văn S, bà K xin Ngân hàng gia hạn cho vợ chồng bà trả lãi trước sau đó mới tìm vốn trả cho Ngân hàng sau. Nếu vợ chồng bà không trả được nợ thì bà K đồng ý để Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng để Ngân hàng thu hồi nợ.

Chứng cứ Tòa án thu thập được là: Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Hứa Văn S và bà Châu Em K có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 13/12/2021 là 41.501.537đ (bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng); tổng cộng là 241.501.537đ (hai trăm bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng). Đồng thời, ông S và bà K còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 14/12/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông S và bà K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo

Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Hứa Văn S và Châu Em K cư trú tại khóm V, phường V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Hứa Văn S và Châu Em K đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Xét tính hiệu lực của hợp đồng tín dụng số HDTD881202000094, ngày 25/5/2020. Việc giải ngân thông qua việc ông S và bà K ký xác nhận trên giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, ông S và bà K đã nhận đủ số tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), mục đích vay là để bổ sung vốn nuôi tôm. Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định hợp đồng tín dụng số HDTD881202000094, ngày 25/5/2020 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

[2.1.2] Xét yêu cầu buộc bị đơn phải trả toàn bộ nợ gốc, lãi phát sinh của nguyên đơn:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và ông S và bà K đã nhận đủ tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông S và bà K đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, ông S và bà K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu

cầu ông S và bà K phải trả toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng là có cơ sở chấp nhận.

Kể từ ngày 14/12/2021, ông S và bà K còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản:

Đối với yêu cầu đề nghị xử lý khối tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay, ông S và bà K đã ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000094 ngày 25 tháng 5 năm 2020.

Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất có diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999. Qua xem xét, thẩm định tại chỗ thì phần diện tích đất thế chấp như sau:

- Thửa 532 tờ bản đồ số 04 diện tích 3.155m² tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, có vị trí tứ cận như sau:

- + Hướng Đông giáp thửa 531 của ông Hứa Văn S và bà Châu Em K.
- + Hướng Tây giáp Sông.
- + Hướng Nam giáp Sông.
- + Hướng Bắc giáp đất của ông Trịnh Văn T.

Trên diện tích đất này có tài sản là:

- + 01 căn nhà cấp 4 tường xây gạch, mái lợp tô, nền lót xi măng đá 4x6, căn nhà có diện tích chiều ngang 4,9m; chiều dài 11m.
- + 01 cây nước ngầm ống 49 đang sử dụng.
- + Có 10 cây dừa, 05 cây Nhãn và 06 cây mít.

- Thửa 531 tờ bản đồ số 04 diện tích 11.272m² tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, có vị trí tứ cận như sau:

- + Hướng Đông giáp đất của ông Hứa Văn Th.

- + Hướng Tây giáp thửa 532 của ông Hứa Văn S và bà Châu Em K .
- + Hướng Nam giáp Sông.
- + Hướng Bắc giáp đất của ông Trịnh Văn T .

Trên diện tích đất này có 02 ao (01 ao nuôi đang nuôi cá phi và 01 ao đang cải tạo để nuôi tôm).

Cả hai thửa đất này không có tranh chấp, đất và tài sản trên đất hiện nay do ông S và bà K đang quản lý sử dụng.

Khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp tài sản thì ông S và bà K tự nguyện, trực tiếp ký kết với Ngân hàng. Tại phiên hòa giải ngày 14/9/2021, ông S và bà K thừa nhận phần tài sản trên đất là tài sản của vợ chồng ông S và bà K , hiện nay do hai vợ chồng đang quản lý sử dụng. Đồng thời, ông S và bà K cũng đồng ý nếu ông, bà không trả được nợ cho Ngân hàng thì để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án. Hội đồng xét xử nhận định: Khi ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản, đã thực hiện đúng về hình thức, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Theo đó thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp do hai bên ký kết có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp tài sản.

Do vậy, yêu cầu của nguyên đơn đề nghị xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ và phù hợp với thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo đó, trường hợp ông S và bà K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, là các tài sản sau: Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên đất diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999.

[3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông S và bà K phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 750.000đ (bảy

trăm năm mươi nghìn đồng). Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên ông S và bà K phải trả lại cho nguyên đơn số tiền nêu trên là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông S và bà K phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV. Tuy nhiên bà K thuộc đối tượng được miễn án phí nên bà K không phải chịu án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[5] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 295, 303, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L đối với bị đơn ông Hứa Văn S và bà Châu Em K, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bị đơn ông Hứa Văn S và bà Châu Em K có trách nhiệm liên đới thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L số tiền vốn gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 13/12/2021 là 41.501.537đ (bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy

đồng); tổng cộng là 241. 501.537đ (hai trăm bốn mươi một triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng). Đồng thời, ông S và bà K còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 14/12/2021 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp ông Hứa Văn S và bà Châu Em K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000094 ngày 25 tháng 5 năm 2020. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản khác trên diện tích 14.427m² thuộc thửa đất số 531, 532 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M828454, được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu) cấp cho hộ ông Hứa Văn S vào năm 1999

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Hứa Văn S và bà Châu Em K phải liên đới chịu là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L đã nộp tạm ứng, ông S và bà K có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hứa Văn S và bà Châu Em K phải liên đới chịu là 12.075.076đ (mười hai triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng); theo đó, ông S và bà K mỗi người phải chịu là 6.037.538đ (sáu triệu không trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi tám đồng). Nhưng do bà K là đối tượng được miễn án phí theo quy định pháp luật nên không phải nộp án phí. Riêng ông S không được miễn án phí nên ông S phải nộp tiền án phí sơ thẩm là 6.037.538đ (sáu triệu không trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi tám đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.110.387đ (năm triệu một trăm mười nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009406 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Bị đơn Hứa Văn S và Châu Em K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ HIẾU